

Số: 38/2023/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng Bảo hiểm y tế và chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng vi rút HIV (ARV) cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;
Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;
Căn cứ Nghị định số 62/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú;
Căn cứ Thông tư số 22/2020/TT-BYT ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Y tế quy định về quản lý thuốc kháng HIV được mua sắm tập trung cấp quốc gia sử dụng nguồn quỹ bảo hiểm y tế và hỗ trợ chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng HIV cho người nhiễm HIV có thẻ bảo hiểm y tế;
Căn cứ Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 13/6/2018 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Thừa Thiên Huế quy định mức hỗ trợ kinh phí đóng Bảo hiểm y tế (BHYT) và chi phí cùng chi trả đối với

thuốc kháng vi rút HIV (ARV) cho người nhiễm HIV/AIDS trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

1. Sửa đổi khoản 1 Điều 2 như sau:

“1. Người được cơ quan có thẩm quyền xác nhận bị nhiễm HIV/AIDS đang cư trú trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và thuộc một trong những nhóm đối tượng sau:

a) Là người dưới 18 tuổi (căn cứ giấy khai sinh hoặc xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan có thẩm quyền);

b) Đang sống trong gia đình có 02 người nhiễm trở lên (căn cứ xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan có thẩm quyền);

c) Đang làm mẹ hoặc làm bố đơn thân nuôi con nhỏ dưới 18 tuổi (căn cứ giấy khai sinh của con, giấy khai tử của bố, mẹ hoặc xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan có thẩm quyền);

d) Đang làm mẹ và hiện đang nuôi con dưới 24 tháng tuổi (căn cứ giấy khai sinh hoặc xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan có thẩm quyền);

đ) Đang mang thai (căn cứ hồ sơ khám chữa bệnh);

e) Đang trong giai đoạn bệnh nặng, giai đoạn AIDS (căn cứ hồ sơ khám chữa bệnh);

g) Đang thất nghiệp (xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan có thẩm quyền);

h) Đang cư trú tại các thôn/xã của tỉnh Thừa Thiên Huế được nêu trong Quyết định 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025 và Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã thuộc khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (căn cứ xác nhận thông tin về cư trú của cơ quan có thẩm quyền)”.

2. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 4 như sau:

“a) Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật rà soát tổng hợp danh sách người nhiễm HIV/AIDS chưa có thẻ BHYT hoặc không có khả năng mua thẻ BHYT theo khoản 1, Điều 1 của Quyết định này có nhu cầu được cấp thẻ trên địa bàn tỉnh, dự toán kinh phí hỗ trợ đóng BHYT cho người nhiễm HIV/AIDS trình Sở Y tế để gửi Bảo hiểm xã hội tỉnh để cấp thẻ BHYT”.

3. Sửa đổi điểm a khoản 2 Điều 3 như sau:

“a) Kinh phí mua thẻ BHYT: Nguồn ngân sách địa phương dự toán chi sự nghiệp y tế hằng năm của Sở Y tế.”

4. Sửa đổi khoản 2 Điều 4 như sau:

“Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp huyện xác định người nhiễm HIV/AIDS có hoàn cảnh khó khăn không được ngân sách nhà nước hỗ trợ tại khoản 1, Điều 1 của Quyết định này”.

5. Bãi bỏ điểm d khoản 1 và điểm c khoản 4 Điều 4.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 07 tháng 8 năm 2023.

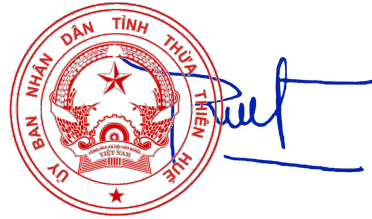
Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Y tế, Bộ Tài chính;
- BHXH Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP, các CV;
- Lưu: VT, VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình